

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Tài liệu

PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH THCS

MÔN CÔNG NGHỆ

**(Dùng cho các cơ quan quản lí giáo dục và giáo viên,
áp dụng từ năm học 2009-2010)**

A. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG KHUNG PPCT CẤP THCS

I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

Khung phân phối chương trình (KPPCT) này áp dụng cho cấp THCS từ năm học 2009-2010, gồm 2 phần: (A) Hướng dẫn sử dụng KPPCT; (B) Khung PPCT (*một số phần có sự điều chỉnh so với năm học 2008-2009*).

1. Về Khung phân phối chương trình

KPPCT quy định thời lượng dạy học cho từng phần của chương trình (chương, phần, bài học, môđun, chủ đề,...), trong đó có thời lượng dành cho luyện tập, bài tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành và thời lượng tiến hành kiểm tra định kì tương ứng với các phần đó.

Thời lượng quy định tại KPPCT áp dụng trong trường hợp học 1 buổi/ngày, thời lượng dành cho kiểm tra là không thay đổi, thời lượng dành cho các hoạt động khác là quy định tối thiểu. Tiến độ thực hiện chương trình khi kết thúc học kì I và kết thúc năm học được quy định thống nhất cho tất cả các trường THCS trong cả nước.

Căn cứ KPPCT, các Sở GDĐT cụ thể hoá thành PPCT chi tiết, bao gồm cả dạy học tự chọn cho phù hợp với địa phương, áp dụng chung cho các trường THCS thuộc quyền quản lí. Các trường THCS có điều kiện bố trí giáo viên (GV) và kinh phí chi trả giờ dạy vượt định mức quy định (trong đó có các trường học nhiều hơn 6 buổi/tuần), có thể chủ động đề nghị Phòng GDĐT xem xét trình Sở GDĐT phê chuẩn việc điều chỉnh PPCT tăng thời lượng dạy học cho phù hợp (*lãnh đạo Sở GDĐT phê duyệt, kí tên, đóng dấu*).

2. Về phân phối chương trình dạy học tự chọn

a) Thời lượng và cách tổ chức dạy học tự chọn:

Thời lượng dạy học tự chọn của các lớp cấp THCS trong Kế hoạch giáo dục là 2 tiết/tuần, dạy học chung cho cả lớp (các trường tự chủ về kinh phí có thể chia lớp thành nhóm nhỏ hơn nhưng vẫn phải đủ thời lượng quy định).

Việc sử dụng thời lượng dạy học tự chọn THCS theo 1 trong 2 cách sau đây:

Cách 1: Chọn 1 trong 3 môn học, hoạt động giáo dục : Tin học, Ngoại ngữ 2, Nghề phổ thông (trong đó Ngoại ngữ 2 có thể bố trí vào 2 tiết dạy học tự chọn này hoặc bố trí ngoài thời lượng dạy học 6 buổi/tuần).

Cách 2: Dạy học các chủ đề tự chọn nâng cao, bám sát (CĐNC, CĐBS).

– Dạy học CĐNC là để khai thác sâu hơn kiến thức, kĩ năng của chương trình, bổ sung kiến thức, bồi dưỡng năng lực tư duy nhưng phải phù hợp với trình độ tiếp thu của học sinh.

Các Sở GDĐT tổ chức biên soạn, thẩm định tài liệu CĐNC (*trong đó có các tài liệu Lịch sử, Địa lí, Văn học địa phương*), dùng cho cấp THCS theo hướng dẫn của Bộ GDĐT (tài liệu CĐNC sử dụng cho cả GV và HS) và quy định cụ thể PPCT dạy học các CĐNC cho phù hợp với mạch kiến thức của môn học đó. Các Phòng GDĐT đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện PPCT dạy học các CĐNC.

– Dạy học các CĐBS là để *ôn tập, hệ thống hóa, khắc sâu kiến thức, kĩ năng* (không bổ sung kiến thức nâng cao mới). Trong điều kiện chưa ban hành được tài liệu CĐNC, cần dành thời lượng dạy học tự chọn để thực hiện CĐBS nhằm ôn tập, hệ thống hóa, khắc sâu kiến thức, kĩ năng cho HS.

Hiệu trưởng các trường THCS chủ động lập Kế hoạch dạy học các CĐBS (chọn môn học, ấn định số tiết/tuần cho từng môn, tên bài dạy) cho từng lớp, ổn định trong từng học kì trên cơ

sở đề nghị của các tổ trưởng chuyên môn và GV chủ nhiệm lớp. GV chuẩn bị kế hoạch bài dạy (giáo án) CĐBS với sự hỗ trợ của tổ chuyên môn.

b) Kiểm tra, đánh giá kết quả dạy học tự chọn:

Việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập CĐTC của môn học thực hiện theo quy định tại Quy chế đánh giá, xếp loại HS trung học cơ sở và HS trung học phổ thông.

Lưu ý: Các bài dạy CĐTCNC, CĐBS bố trí trong các chương như các bài khác, có thể có điểm kiểm tra dưới 1 tiết riêng nhưng không có điểm kiểm tra 1 tiết riêng, điểm CĐTC môn học nào tính cho môn học đó.

3. Thực hiện các hoạt động giáo dục

a) Phân công GV thực hiện các Hoạt động giáo dục:

Trong KHGD quy định tại CTGDPT do Bộ GDĐT ban hành, các *hoạt động giáo dục* đã được quy định thời lượng với số tiết học cụ thể như các môn học. Đối với GV được phân công thực hiện Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (HĐGDNGLL), Hoạt động giáo dục hướng nghiệp (HĐGDHN) được tính giờ dạy như các môn học; việc tham gia điều hành *HĐGD tập thể* (chào cờ đầu tuần và sinh hoạt lớp cuối tuần) là thuộc nhiệm vụ quản lý của Ban Giám hiệu và GV chủ nhiệm lớp, không tính vào giờ dạy tiêu chuẩn.

b) Tích hợp HĐGDNGLL, HĐGDHN, môn Công nghệ:

- HĐGDNGLL: Thực hiện đủ các chủ đề quy định cho mỗi tháng, với thời lượng 2 tiết/tháng và tích hợp nội dung HĐGDNGLL sang môn GDCD các lớp 6, 7, 8, 9 ở các chủ đề về đạo đức và pháp luật. Đưa nội dung về Công ước Quyền trẻ em của Liên Hợp quốc vào HĐGDNGLL ở lớp 9 và tổ chức các hoạt động hưởng ứng phong trào "*Xây dựng trường học thân thiện, HS tích cực*" do Bộ GDĐT phát động.

- HĐGDHN (lớp 9):

Điều chỉnh thời lượng HĐGDHN thành 9 tiết/năm học sau khi đưa một số nội dung GDHN tích hợp sang HĐGDNGLL ở 2 chủ điểm sau đây:

+ "*Truyền thống nhà trường*", chủ điểm tháng 9;

+ "*Tiến bước lên Đoàn*", chủ điểm tháng 3.

Nội dung tích hợp do Sở GDĐT (hoặc uỷ quyền cho các Phòng GDĐT) hướng dẫn trường THCS thực hiện cho sát thực tiễn địa phương.

Nội dung tích hợp do Sở GDĐT hướng dẫn GV thực hiện cho sát thực tiễn địa phương. Cần hướng dẫn HS lựa chọn con đường học lên sau THCS (THPT, TCCN, học nghề) hoặc đi vào cuộc sống lao động. Về phương pháp tổ chức thực hiện HĐGDHN, có thể riêng theo lớp hoặc theo khối lớp; có thể giao cho GV hoặc mời các chuyên gia, nhà quản lý kinh tế, quản lý doanh nghiệp giảng dạy.

4. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá

a) Chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học (PPDH):

- Những yêu cầu quan trọng trong đổi mới PPDH là:

+ Bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình (căn cứ chuẩn của chương trình cấp THCS và đối chiếu với hướng dẫn thực hiện của Bộ GDĐT);

+ Phát huy tính tích cực, hứng thú trong học tập của HS và vai trò chủ đạo của GV;

+ Thiết kế bài giảng khoa học, sắp xếp hợp lý hoạt động của GV và HS, thiết kế hệ thống câu hỏi hợp lý, tập trung vào trọng tâm, tránh nặng nề quá tải (nhất là đối với bài dài, bài khó,

nhiều kiến thức mới); bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ, vận dụng sáng tạo kiến thức đã học, tránh thiên về ghi nhớ máy móc không nắm vững bản chất;

- + Sử dụng hợp lý SGK khi giảng bài trên lớp, tránh tình trạng yêu cầu HS ghi chép quá nhiều theo lối đọc - chép;

- + Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, khuyến khích sử dụng công nghệ thông tin, sử dụng các phương tiện nghe nhìn, thực hiện đầy đủ thí nghiệm, thực hành, liên hệ thực tế trong giảng dạy phù hợp với nội dung từng bài học;

- + GV sử dụng ngôn ngữ chuẩn xác, trong sáng, sinh động, dễ hiểu, tác phong thân thiện, khuyến khích, động viên HS học tập, tổ chức hợp lý cho HS làm việc cá nhân và theo nhóm;

- + Dạy học sát đối tượng, coi trọng bồi dưỡng HS khá giỏi và giúp đỡ HS học lực yếu kém.

- Đối với các môn học đòi hỏi năng khiếu như: Mỹ thuật, Âm nhạc, Thể dục cần coi trọng truyền thụ kiến thức, hình thành kỹ năng, bồi dưỡng hứng thú học tập, không quá thiên về đánh giá thành tích theo yêu cầu đào tạo chuyên ngành hoạ sỹ, nhạc sỹ, vận động viên.

- Tăng cường chỉ đạo đổi mới PPDH thông qua công tác bồi dưỡng GV và dự giờ thăm lớp của GV, tổ chức rút kinh nghiệm giảng dạy ở các tổ chuyên môn, hội thảo cấp trường, cụm trường, địa phương, hội thi GV giỏi các cấp.

b) Đổi mới kiểm tra, đánh giá (KTĐG):

- Những yêu cầu quan trọng trong đổi mới KTĐG là:

- + GV đánh giá sát đúng trình độ HS với thái độ khách quan, công minh và hướng dẫn HS biết tự đánh giá năng lực của mình;

- + Trong quá trình dạy học, cần kết hợp một cách hợp lý hình thức tự luận với hình thức trắc nghiệm khách quan trong KTĐG kết quả học tập của HS, chuẩn bị tốt cho việc đổi mới các kỳ thi theo chủ trương của Bộ GDĐT.

- + Thực hiện đúng quy định của Quy chế Đánh giá, xếp loại HS THCS, HS THPT do Bộ GDĐT ban hành, tiến hành đủ số lần kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ, kiểm tra học kỳ cả lý thuyết và thực hành.

- Đổi mới đánh giá các môn Mỹ thuật, Âm nhạc (THCS), Thể dục (THCS, THPT): Thực hiện đánh giá bằng điểm hoặc đánh giá bằng nhận xét kết quả học tập theo quy định tại Quy chế Đánh giá, xếp loại HS THCS, HS THPT sửa đổi.

c) Đối với một số môn khoa học xã hội và nhân văn như: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân, cần coi trọng đổi mới PPDH, đổi mới KTĐG theo hướng hạn chế chỉ ghi nhớ máy móc, không nắm vững kiến thức, kỹ năng môn học. Trong quá trình dạy học, cần đổi mới KTĐG bằng cách nêu vấn đề mở, đòi hỏi HS phải vận dụng tổng hợp kiến thức, kỹ năng và biểu đạt chính kiến của bản thân.

d) Từ năm học 2009-2010, tập trung chỉ đạo đổi mới KTĐG thúc đẩy đổi mới PPDH các môn học và hoạt động giáo dục, khắc phục tình trạng dạy học theo lối đọc-chép.

5. Thực hiện các nội dung giáo dục địa phương (như hướng dẫn tại công văn số 5977/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2008)

II. NHỮNG VẤN ĐỀ CỤ THỂ CỦA MÔN CÔNG NGHỆ

1. Thực hiện Kế hoạch giáo dục

1.1. Những vấn đề chung

Từ năm học 2008-2009, Bộ GD&ĐT ban hành KPPCT, trong đó quy định thời lượng theo các phần, chương, các tiết thực hành, ôn tập và kiểm tra; năm học 2009-2010 Bộ tiếp tục chỉ đạo thực hiện quy định trên. Các Sở GD&ĐT căn cứ KPPCT của Bộ GD&ĐT để xây dựng PPCT chi tiết cho từng bài, có thể tăng hoặc giảm thời lượng cho các bài trong sách giáo khoa (SGK) cho phù hợp với điều kiện của địa phương. Các quy định chi tiết cần phù hợp với đặc điểm của loại hình trường (công lập, ngoài công lập), thời gian học 1 buổi/ngày hoặc 2 buổi/ngày. Đối với các bài dạy 2 tiết hoặc những tiết dạy 2 bài giao cho giáo viên chủ động ***lựa chọn nội dung*** và phân chia thời lượng phù hợp.

Căn cứ vào chuẩn kiến thức, kỹ năng và yêu cầu về thái độ trong chương trình môn học ban hành kèm theo Quyết định số 16/QĐ-BGD&ĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT và dựa vào tài liệu Hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức, kỹ năng môn Công nghệ (*sẽ phát hành vào đầu năm học 2009-2010*) giáo viên xác định các nội dung cần giảng dạy với các mức độ mục tiêu phù hợp.

Năm học 2009-2010 có 37 tuần thực học. Môn Công nghệ với nội dung kiến thức và tổng số tiết trong kế hoạch giáo dục được dạy trong 37 tuần, đồng thời giảm bớt một số bài hoặc nội dung của một số bài, các Sở GD&ĐT chủ động điều chỉnh thời lượng của các bài cho phù hợp với nội dung.

1.2. Một số vấn đề cần chú ý khi thực hiện chương trình.

a) Đối với tích hợp nội dung các môn học:

Từ năm học 2008-2009, Bộ GD&ĐT chỉ đạo thực hiện dạy tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường và Hoạt động Giáo dục hướng nghiệp vào môn Công nghệ, năm học 2009-2010 tiếp tục thực hiện quy định trên, cụ thể:

- Đối với tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường: Sau khi đã thí điểm ở một số trường THCS và THPT, năm học này sẽ triển khai đại trà ở tất cả các trường THCS, THPT trong toàn quốc. Căn cứ vào văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và tài liệu được cấp phát “Giáo dục bảo vệ môi trường trong môn Công nghệ trung học cơ sở” do Nhà xuất bản Giáo dục phát hành để dạy tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường vào các nội dung cụ thể của các bài học.

- Đối với tích hợp Hoạt động giáo dục hướng nghiệp với môn Công nghệ (ở lớp 9) do giáo viên Công nghệ giảng dạy. Khi thực hiện, giáo viên chủ động nghiên cứu sách giáo viên Hoạt động giáo dục hướng nghiệp lớp 9, lựa chọn chủ đề phù hợp để tích hợp vào nội dung các bài giảng của môn Công nghệ.

- Đối với tích hợp giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, thực hiện theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT. Căn cứ vào tài liệu của Bộ, GV chủ động lựa chọn các nội dung phù hợp với điều kiện địa phương để đưa vào nội dung bài dạy nhưng phải đảm bảo không quá tải đối với học sinh.

b) Giáo dục địa phương.

Bộ GD&ĐT hướng dẫn thực hiện các nội dung giáo dục địa phương đối với một số môn học, trong đó có môn Công nghệ tại văn bản số 5977/BGD&ĐT-GDTrH ngày 07/7/2008.

Đối với lớp 6

Thực hiện như quy định của chương trình, tuy nhiên GV có thể chủ động lựa chọn nội dung phù hợp với thực tế địa phương, cụ thể:

1. Chương I: May mặc trong gia đình, từ bài 5 đến bài 7.

Tuỳ theo điều kiện cụ thể giáo viên (GV) có thể lựa chọn các sản phẩm khác phù hợp với địa phương để dạy thực hành, không bắt buộc dạy theo các bài thực hành trong sách giáo khoa (SGK).

2. Chương II: Trang trí nhà ở, từ bài 8 đến bài 14:

- Phần lý thuyết GV dạy kỹ về nguyên tắc chung;
- Phần thực hành, GV chọn các nội dung có trong SGK phù hợp với vùng miền, không nhất thiết phải dạy hết các nội dung. Cụ thể:
 - a) Bài 8, 9: Sắp xếp đồ đạc hợp lý trong nhà ở và thực hành
 - + Với các thành phố, thị xã, GV dạy học sinh (HS) sắp xếp theo các nội dung của nhà ở thành phố.
 - + Đối với nông thôn, GV dạy học sinh sắp xếp theo nội dung nhà ở nông thôn.
 - + Đối với miền núi, GV dạy sắp xếp theo nội dung nhà miền núi (nhà sàn).
 - b) Bài 12, 13 và bài 14:
 - + GV dạy các nguyên tắc chung;
 - + Các nội dung thực hành GV chọn các loại hoa, cây cảnh phù hợp với những loại có ở địa phương.

3. Chương III: Nấu ăn trong gia đình, từ bài 15-18

- Dạy như nội dung SGK.
- Từ bài 18-20, GV lựa chọn các loại nguyên liệu phù hợp với thời vụ, sẵn có ở địa phương, không nhất thiết phải dạy theo các nội dung có trong SGK.
- Nội dung các bài khác dạy theo SGK.
- Với thời lượng 2 tiết/tuần, giáo viên thực hiện dạy đúng PPCT, đủ số tiết quy định. Tùy theo từng bài cụ thể giáo viên tổ chức dạy học cho phù hợp với đối tượng học sinh, khuyến khích học sinh tự học tập, nghiên cứu, sưu tầm tranh ảnh, mẫu vật để giảng dạy.
- Chủ động khai thác các trang thiết bị đã có và thiết bị dạy học được cung ứng, giáo viên xây dựng kế hoạch thực hành và trình hiệu trưởng phê duyệt để đảm bảo dạy đủ các bài thực hành. Chú ý rèn luyện kỹ năng của học sinh theo yêu cầu của chuẩn kiến thức, kỹ năng. Thông qua dạy thực hành, giáo dục học sinh ý thức học tập, vận dụng kiến thức vào thực tế sản xuất và trong đời sống.

Đối với Lớp 7. Phân môn nông nghiệp.

Nội dung SGK Công nghệ 7 gồm 4 phần, 56 bài. Khi thực hiện giáo viên cần lưu ý bám sát Chương trình giáo dục phổ thông và kế hoạch giáo dục môn Công nghệ (52,5 tiết/năm, làm tròn là 52 hoặc 53 tiết) để xác định kiến thức cơ bản, trọng tâm cho phù hợp. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, phát huy khả năng tự học của học sinh, chủ động tìm tòi kiến thức thông qua SGK, tài liệu tham khảo và thực tế cuộc sống dưới sự hướng dẫn của giáo viên. Những nội dung cho học sinh tự tìm hiểu phải có sự thống nhất trong tổ chuyên môn và được hiệu trưởng đồng ý.

Từ năm học 2008-2009, Bộ GDĐT hướng dẫn các Sở GDĐT được lựa chọn và thay thế một số nội dung cho phù hợp với điều kiện thực tế địa phương; năm học 2009-2010 tiếp tục thực hiện quy định trên, cụ thể như sau:

1. Đối với vùng nông thôn, Phần Trồng trọt và Chăn nuôi dạy bắt buộc, GV thực hiện theo phân phối chương trình quy định; phần Lâm nghiệp và Thủy sản, tùy theo điều kiện cụ thể của địa phương chọn 1 trong 2 phần nói trên, thời lượng còn lại để ôn tập, củng cố kiến thức môn Công nghệ, không sử dụng cho các môn học khác.

2. Đối với vùng đô thị, có thể chuẩn bị tài liệu để dạy nuôi trồng, chăm sóc cây cảnh, vật cảnh, thủy canh rau sạch, các giải pháp sinh học bảo vệ môi trường... để thay thế cho một số bài

của phần Trồng trọt và Chăn nuôi; thay thế một số hay toàn bộ phần Lâm nghiệp và Thủy sản; thời lượng còn lại dùng để ôn tập củng cố kiến thức môn Công nghệ, không sử dụng cho môn học khác.

Bài kiểm tra học kỳ I được thực hiện sau khi học xong phần trồng trọt và 4 tiết của phần Lâm nghiệp (hoặc Thủy sản).

Đối với Lớp 8. Phân môn Công nghệ.

Nội dung SGK Công nghệ 8 gồm 3 phần, 59 bài. Khi thực hiện giáo viên cần lưu ý trong PPCT một số bài chuyển sang cho HS tự đọc do GV hướng dẫn hoặc không dạy để phù hợp phù hợp với vùng miền. Với những nội dung bài tương tự hoặc có nguyên tắc hoạt động, nguyên lí làm việc giống nhau giáo viên chỉ cần dạy kĩ một bài và hướng dẫn học sinh tự đọc. Phải thực hiện đúng phân phối chương trình, đủ số tiết quy định cho từng bài, đủ nội dung trong sách giáo khoa. Giáo viên chủ động phân chia nội dung giảng dạy cho phù hợp với trình độ nhận thức của học sinh. Tăng cường hướng dẫn học sinh tự học, đọc tài liệu tham khảo, phần “có thể em chưa biết” để mở rộng hiểu biết. Không nhất thiết phải dạy hết tất cả nội dung của SGK, có thể giao cho học sinh tự đọc, giáo viên kiểm tra.

- Tuỳ theo điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của trường giáo viên cần khai thác triệt để để dạy đủ các tiết thực hành. Trong quá trình giảng dạy phải đảm bảo hình thành cho học sinh thói quen vận dụng kiến thức được học vào sản xuất và trong cuộc sống.

- Kiểm tra đánh giá: Thực hiện kiểm tra đúng số tiết quy định trong phân phối chương trình. Giáo viên chủ động trong việc bố trí kiểm tra thường xuyên đúng quy định của Bộ GDĐT. Kiểm tra định kỳ (1 tiết) kết hợp hình thức tự luận với trắc nghiệm.

- Thiết bị dạy học: Chương trình Công nghệ 8 cần nhiều thiết bị, giáo viên cần triệt để sử dụng các thiết bị được Bộ GDĐT cung cấp, chủ động khai thác các thiết bị đã có của nhà trường để giảng dạy có hiệu quả.

Từ năm học 2008-2009, Bộ GDĐT cho phép các Sở được lựa chọn và thay thế một số nội dung cho phù hợp với điều kiện thực tế địa phương, cụ thể như sau:

1. Phần Vẽ kỹ thuật dạy theo quy định của chương trình.

2. Phần Cơ khí:

- Bài 19: Hướng dẫn HS tự đọc

- Bài 21, 22: dạy 2 nội dung Cưa và khoan kim loại; 2 nội dung Dũa và đục hướng dẫn HS tự đọc.

- Bài 25: Hướng dẫn HS tự đọc.

3. Phần Kỹ thuật điện

- Bài 42: Hướng dẫn HS tự đọc

- Bài 43: Không dạy nội dung thực hành Bếp điện, nồi cơm điện.

- Bài 44: Không dạy nội dung máy bơm nước.

Đối với lớp 9.

Chương trình gồm 18 môđun, mỗi môđun dạy với thời lượng 35 tiết (1 tiết/tuần), gồm các môđun sau:

1. Cắt may

10. Sửa chữa xe đạp

2. Nấu ăn

11. Gia công gỗ

3. Đan len

12. Soạn thảo văn bản bằng máy vi tính

- | | |
|--|----------------------|
| 4. Làm hoa - Cắm hoa | 13. Trồng lúa |
| 5. Thêu | 14. Trồng hoa |
| 6. Quấn máy biến áp một pha | 15. Trồng cây rừng |
| 7. Lắp đặt mạng điện trong nhà | 16. Trồng cây ăn quả |
| 8. Lắp đặt mạch điện trang trí, báo hiệu | 17. Trồng cây ăn quả |
| 9. Gò kim loại | 18. Nuôi thủy sản |

Nội dung các môđun là những ứng dụng của kỹ thuật cơ bản vào thực tiễn sản xuất và đời sống, được xây dựng trên cơ sở những kiến thức cơ bản HS đã học ở lớp 6, 7 và lớp 8. Hiện nay Bộ GDĐT đã biên soạn 5 môđun : Cắt may, Nấu ăn, Trồng cây ăn quả, Sửa chữa xe đạp và Lắp đặt mạng điện trong nhà. Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện như sau:

- Các trường lựa chọn 1 trong 5 môđun Bộ đã biên soạn hoặc tổ chức biên soạn các môđun khác phù hợp với địa phương để giảng dạy.

- Ngoài 18 môđun trên, các địa phương có thể tổ chức biên soạn tài liệu thuộc các lĩnh vực khác để giảng dạy cho phù hợp với vùng miền, điều kiện thực tế của địa phương. Ví dụ như : Trồng, chăm sóc cây hoa, cây cảnh, cây cảnh trang trí, cải tạo môi trường sống, nuôi cá ba sa; kỹ thuật nuôi ong lấy mật; Kỹ thuật nuôi cá hồi ở vùng lạnh...

Việc tổ chức biên soạn các tài liệu để thay thế cho các môđun hoặc nội dung trong SGK phải thực hiện theo đúng quy định về biên soạn tài liệu của Bộ GDĐT. Cụ thể:

- Phải được Sở GDĐT phê duyệt, tổ chức thẩm định và báo cáo về Bộ GDĐT để biết.

- *Thực hiện chương trình*

+ Môđun Cắt may:

- Chỉ dạy môđun này khi trường có phòng máy may hoặc liên hệ tìm sự hỗ trợ của các cơ sở sản xuất may.

- Khi dạy phần này phải kết hợp dạy lý thuyết và dạy thao tác sử dụng dụng cụ, tập vẽ các bản vẽ cắt may, tập cắt, may một số kiểu quần áo; kết quả phải có sản phẩm để đánh giá cho điểm.

- Bài kiểm tra học kì hoặc cuối năm (2 tiết), giáo viên có thể tổ chức kiểm tra vấn đáp lý thuyết kết hợp với thực hành các thao tác cơ bản.

+ Môđun Nấu ăn

- Để dạy môđun này cần xây dựng kế hoạch thực hành từ đầu năm học, lựa chọn địa điểm thực hành, chuẩn bị chu đáo dụng cụ (bếp, xoong, nồi, chảo, rá, dao...); cần có kế hoạch chuẩn bị nguyên liệu, phụ liệu nấu ăn.

- Để đảm bảo số giờ thực hành quy định, trong phân phối chương trình cần kết hợp dạy lý thuyết và thực hành ở các bài lý thuyết.

- Các bài thực hành trong sách giáo khoa bắt buộc phải thực hiện.

- Khi giảng dạy cần chú ý bảo đảm các điều kiện an toàn lao động.

- Bài kiểm tra học kì hoặc cuối năm (2 tiết), giáo viên có thể tổ chức kiểm tra lý thuyết kết hợp với thực hành, có các tiêu chí đánh giá thực hành.

+ Môđun Trồng cây ăn quả

- Trong điều kiện hiện tại của đa số các trường thì môđun này dễ thực hiện. Giáo viên cần chuẩn bị trước địa điểm (vườn trường), các nguyên, vật liệu thực hành cần thiết như: cây chủ, mầm để chiết ghép, cây giống (nhãn, vải, xoài); các dụng cụ thực hành (dao, kéo, băng nilon, dây buộc...).

- Cần kết hợp giữa giảng dạy lí thuyết và thực hành.

- Chú ý đến thực hiện nội quy, an toàn trong thực hành; không cho học sinh tiếp xúc với thuốc hóa học trừ sâu, hoá chất độc hại...

+ Môđun Lắp đặt mạng điện trong nhà

- Giáo viên cần khai thác các loại thiết bị đã có trong phòng thí nghiệm, chuẩn bị chu đáo các dụng cụ cần thiết, có kế hoạch chuẩn bị nguyên, vật liệu thực hành.

- Các giờ lí thuyết bổ trợ cho học sinh nghiên cứu kĩ sơ đồ lí thuyết; giờ thực hành giáo viên cần giới thiệu kĩ sơ đồ lắp đặt, nối dây, công dụng các loại dụng cụ, những chú ý khi ghép nối thiết bị với nhau.

- Trước khi vận hành mạng điện giáo viên phải kiểm tra cẩn thận, tuyệt đối không cho học sinh tự đóng mạch điện.

+ Môđun Sửa chữa xe đạp

- Kết hợp vừa dạy lí thuyết và dạy thực hành.

- Chuẩn bị phương tiện để thực hành (2 - 4 chiếc xe đạp khác nhau, có loại thay đổi được tỉ số truyền), dụng cụ sửa chữa xe đạp tương ứng với số xe đạp, các loại nguyên liệu khác như: dầu bôi trơn, dầu diezen, mỡ bôi trơn, giẻ lau, khay đựng, bàn chải nhỏ, cữ ...

- Giáo viên phải chú ý cho học sinh nắm được quy trình sửa chữa.

- Kiểm tra đánh giá

+ Đảm bảo đủ bài kiểm tra theo quy định của Bộ. Kiểm tra thường xuyên giáo viên tự bố trí.

+ Các bài thực hành phải có nhận xét, cho điểm, đánh giá.

+ Trong mỗi môđun có 2 bài kiểm tra định kì, thực hiện kiểm tra theo các hình thức: Kết hợp với kiểm tra lí thuyết với thực hành, kiểm tra lí thuyết sử dụng câu hỏi tự luận hoặc trắc nghiệm.

+ Bài kiểm tra học kì I và Bài kiểm tra cuối năm học

- Kiểm tra thực hành kết hợp với kiểm tra lí thuyết.

- Thiết bị dạy học

Tùy theo tình hình thực tế có xưởng trường, thiết bị dạy học loại nào thì nên hướng học sinh vào học môđun đó. Phải triệt để tận dụng các loại thiết bị đã có kết hợp với mua mới để tổ chức dạy, học đảm bảo đủ số tiết thực hành. Trong giảng dạy giáo viên nên chia theo nhóm để khắc phục tình trạng số lượng thiết bị không đủ. Tăng cường sử dụng các loại tranh ảnh, mô hình, bản vẽ phóng to để dạy lí thuyết bổ trợ, chú ý cho học sinh quan sát thao tác, nắm được quy trình thực hành, công dụng và cách sử dụng các loại dụng cụ.

2. Sử dụng thiết bị giáo dục, dạy thực hành

Do đặc thù của môn Công nghệ, có nhiều bài thực hành, giáo viên cần triệt để sử dụng các thiết bị được Bộ, Sở GDĐT cung ứng, chủ động khai thác các thiết bị đã có của trường, tự sưu tầm, làm thêm các thiết bị dạy học khác để giảng dạy và phải dạy đủ các bài thực hành. Trước khi giảng dạy cần chuẩn bị chu đáo, làm thử nhiều lần để nắm chắc các thao tác kỹ thuật, chủ

động hướng dẫn học sinh thực hiện. Bộ GDĐT khuyến khích giáo viên sử dụng các trang thiết bị như máy tính, máy chiếu, các phần mềm ứng dụng để giảng dạy.

Trong quá trình sử dụng trang thiết bị dạy học nói chung và thiết bị của phần kỹ thuật điện lớp 8, 9 nói riêng cần chú ý đến những điều kiện đảm bảo an toàn cho giáo viên và học sinh. Phải thực hiện nghiêm những quy định trong nội quy thực hành.

Đối với giáo viên cần thực hiện như sau:

- Kế hoạch bài dạy thực hành phải đề cập đến biện pháp an toàn khi dạy học.
- Trong khi dạy phải đảm bảo kỉ luật trật tự, tuyệt đối cấm học sinh đùa nghịch khi thực hành.
- Thực hành trên các loại máy móc, thiết bị, nối mạch điện... giáo viên phải kiểm tra an toàn trước khi cho học sinh vận hành.
- Sử dụng các loại dụng cụ đúng mục đích.

Khi dạy thực hành phải đảm bảo mục tiêu của bài học, hình thành cho học sinh những kỹ năng cần thiết: hiểu, biết được quy trình công nghệ để vận dụng vào thực tế sản xuất và đời sống. Tuỳ theo nội dung cụ thể từng bài với điều kiện trang thiết bị dạy học của trường, vật liệu thực hành có ở địa phương để vận dụng cho phù hợp. Các bài thực hành cần xây dựng kế hoạch từ đầu năm học để chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị, dụng cụ và nguyên vật liệu khi thực hành.

Ở những trường không đủ điều kiện để tổ chức học thực hành, giáo viên cần chủ động tổ chức cho học sinh tham quan theo yêu cầu của chương trình. Nếu không có đủ điều kiện dạy thực hành, tổ chức tham quan các trường cần báo cáo với Sở GDĐT để tìm phương án thay thế. Để dạy thực hành hiệu quả, giáo viên cần báo cáo với hiệu trưởng nhất thiết phải bố trí, sắp xếp tiết thực hành cho hợp lý, tuỳ theo thời lượng bài thực hành bố trí dạy ***cách tuần với thời lượng từ 2 đến 3 tiết liên.***

3. Kiểm tra, đánh giá

Việc kiểm tra, đánh giá đối với học sinh thực hiện theo Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT. Giáo viên chủ động bố trí kiểm tra thường xuyên theo quy định. Các bài kiểm tra định kì (1 tiết) thực hiện theo quy định trong PPCT, cần kết hợp kiểm tra cả lý thuyết và thực hành. Nội dung đề bài kiểm tra cần kết hợp câu hỏi trắc nghiệm khách quan với tự luận để học sinh làm quen với hình thức này, có cơ sở học lên các lớp trên.

Giáo viên phải căn cứ vào chuẩn kiến thức, kỹ năng và yêu cầu về thái độ của Chương trình giáo dục phổ thông; căn cứ vào thực tế trình độ học sinh của trường và hướng dẫn của Bộ GDĐT về đổi mới kiểm tra đánh giá để ra đề kiểm tra nhằm đánh giá đúng thực chất trình độ của học sinh, đảm bảo tính khách quan, công bằng. Tuỳ theo yêu cầu mức độ cần đạt của mục tiêu trong mỗi chương, bài khi giáo viên ra đề cần đảm bảo tính vừa sức nhưng phải phân loại được học sinh. Chủ động khai thác thư viện câu hỏi kiểm tra trên mạng của Bộ GDĐT để tham khảo khi ra đề kiểm tra theo quy định.

4. Đổi mới phương pháp dạy học

Để đảm bảo chất lượng giảng dạy, dạy phù hợp với cách biên soạn SGK mới, GV cần chủ động, tích cực thực hiện đổi mới phương pháp dạy học.

Trong quá trình vận dụng các hình thức dạy học cần phải thông qua việc tổ chức các hoạt động học tập của HS, để HS tham gia vào quá trình hoạt động nhận thức, tìm tòi, phát hiện những tri thức mới một cách tự giác, tự lực dưới sự hướng dẫn của GV.

GV cần chú trọng đến việc rèn luyện phương pháp tự học đối với HS, giảm bớt cách truyền thụ tri thức theo phương pháp thuyết trình; phải coi việc tiếp cận tri thức là điều kiện, phương tiện cho việc rèn luyện phương pháp tự học.

Trong quá trình dạy học cần tăng cường tính tự lực của cá nhân HS đồng thời chú trọng sự hợp tác, tương tác giữa các cá nhân trong nhóm, lớp nhằm đạt được mục tiêu của bài học. Một định hướng quan trọng trong đổi mới phương pháp dạy học là vừa phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh vừa tăng cường sự tương tác giữa các yếu tố của hệ thống dạy - học (thầy, trò, nội dung học tập).

Cần kết hợp linh hoạt giữa đánh giá của GV với tự đánh giá của HS, làm cho HS luôn tự ý thức được, khẳng định được kết quả, mục tiêu học tập của mình.

Để thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, GV nên chuyển việc thiết kế bài dạy theo nội dung sang thiết kế bài dạy theo hoạt động của GV và HS. Giáo viên cần tăng cường sử dụng các trang thiết bị hiện đại, máy vi tính, máy chiếu (projector) kết hợp với các tư liệu và phần mềm liên quan để góp phần thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giảng dạy.

B. KHUNG PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH

Các chữ viết tắt: TS: Tổng số tiết; LT: Số tiết lý thuyết; TH: Số tiết thực hành; ÔT: Số tiết ôn tập; KT: Số tiết kiểm tra.

LỚP 6

Cả năm: 37 tuần (70 tiết)
Học kì I: 19 tuần (36 tiết)
Học kì II: 18 tuần (34 tiết)

HỌC KÌ I

<i>Nội dung</i>	TS	LT	TH	ÔT	KT
Bài mở đầu	1	1	0	0	0
Chương I. May mặc trong gia đình	17	6	8	2	1
Các loại vải thường dùng trong may mặc					
Lựa chọn trang phục					
Thực hành: Lựa chọn trang phục					
Sử dụng và bảo quản trang phục					
Cắt khâu một số sản phẩm					
Thực hành: Ôn một số mũi khâu cơ bản					
Thực hành: Cắt khâu bao tay trẻ sơ sinh					
Thực hành: Cắt khâu vỏ gối hình chữ nhật					
Ôn tập chương I					
Kiểm tra thực hành 1 tiết					

<i>Nội dung</i>	TS	LT	TH	ÔT	KT
Chương II. Trang trí nhà ở	18	9	6	1	2
Sắp xếp đồ đạc hợp lý trong gia đình					
Thực hành: Sắp xếp đồ đạc hợp lý trong gia đình					
Gìn giữ nhà ở sạch sẽ, ngăn nắp					
Trang trí nhà ở bằng một số đồ vật					
Trang trí nhà ở bằng cây cảnh và hoa					
Cắm hoa trang trí					
Thực hành tự chọn : Một số mẫu cắm hoa					
Thực hành: Cắm hoa					
Ôn tập chương II					
Kiểm tra học kì I					

HỌC KÌ II

<i>Nội dung</i>	TS	LT	TH	ÔT	KT
Chương III. Nấu ăn trong gia đình	25	17	6	1	1
Cơ sở của ăn uống hợp lý					
Vệ sinh an toàn thực phẩm					
Bảo quản chất dinh dưỡng trong chế biến món ăn					
Chế biến một số món ăn không sử dụng nhiệt					
Các phương pháp chế biến thực phẩm					
Thực hành: Chế biến món ăn - Trộn dầu giấm - Rau xà lách					
Thực hành: Chế biến món ăn - Trộn hỗn hợp - Nộm rau muống					
Kiểm tra 1 tiết (thực hành)					
Thực hành tự chọn :					
Tổ chức bữa ăn hợp lý trong gia đình					
Quy trình tổ chức bữa ăn					
Thực hành: Xây dựng thực đơn					
Tỉa hoa trang trí món ăn từ một số loại rau, củ, quả					
Ôn tập chương III					
Chương IV. Thu chi trong gia đình	9	4	2	1	2

<i>Nội dung</i>	TS	LT	TH	ÔT	KT
Thu nhập của gia đình					
Chi tiêu trong gia đình					
Thực hành: Bài tập tình huống về thu chi trong gia đình					
Ôn tập chương IV					
Kiểm tra cuối năm học					
Tổng cộng:	70	37	22	5	6

LỚP 7

Cả năm: 37 tuần (52 tiết)
Học kì I: 19 tuần (27 tiết)
Học kì II: 18 tuần (25 tiết)

<i>Nội dung</i>	TS	LT	TH	ÔT	K T
Phần một. TRỒNG TRỌT					
Chương I. Đại cương về kĩ thuật trồng trọt	12	9	3		
Vai trò, nhiệm vụ của trồng trọt.					
Khái niệm về Đất trồng và thành phần của đất trồng					
Một số tính chất chính của đất trồng.					
Biện pháp sử dụng, cải tạo và bảo vệ đất.					
Tác dụng của phân bón trong trồng trọt.					
Cách sử dụng và bảo quản các loại phân bón thông thường.					
Vai trò của giống và phương pháp chọn tạo giống cây trồng.					
Sản xuất và bảo quản giống cây trồng.					
Sâu, bệnh hại cây trồng.					
Phòng trừ sâu, bệnh hại.					
<i>Thực hành</i>					
Chương II. Quy trình sản xuất và bảo vệ môi trường trong trồng trọt	6	5	1		
Làm đất và bón phân lót.					
Gieo trồng cây nông nghiệp					
Các biện pháp chăm sóc cây trồng.					
Thu hoạch, bảo quản và chế biến nông sản.					

<i>Nội dung</i>	TS	LT	TH	ÔT	K T
Luân canh, xen canh, tăng vụ.					
<i>Thực hành</i>					
Phần hai. LÂM NGHIỆP					
Chương I. Kỹ thuật gieo trồng và chăm sóc cây trồng	6	5	1		
Vai trò của rừng và nhiệm vụ của trồng rừng					
Làm đất gieo ươm cây rừng					
Gieo hạt và chăm sóc vườn gieo ươm cây rừng					
Trồng cây rừng					
Chăm sóc rừng sau khi trồng					
Thực hành					
Chương II. Khai thác và bảo vệ rừng	2	2	0		
Khai thác rừng					
Bảo vệ và khoanh nuôi rừng					
Phần ba. CHĂN NUÔI					
Chương I. Đại cương về kỹ thuật chăn nuôi	13	9	4		
Vai trò và nhiệm vụ phát triển chăn nuôi					
Giống vật nuôi					
Sự sinh trưởng và phát dục của vật nuôi					
Một số phương pháp chọn lọc và quản lý giống vật nuôi					
Nhân giống vật nuôi					
Thức ăn vật nuôi					
Vai trò của thức ăn đối với vật nuôi					
Chế biến và dự trữ thức ăn cho vật nuôi					
Sản xuất thức ăn vật nuôi					
Thực hành					
Chương II. Quy trình sản xuất và bảo vệ môi trường trong chăn nuôi	5	4	1	0	0
Chuồng nuôi và vệ sinh trong chăn nuôi					
Nuôi dưỡng và chăm sóc các loại vật nuôi					
Phòng, trị bệnh thông thường cho vật nuôi					
Vắc xin phòng bệnh cho vật nuôi					
Thực hành					
Phần bốn: Thủy sản					

<i>Nội dung</i>	TS	LT	TH	ÔT	K T
Chương I. Đại cương về kĩ thuật nuôi thủy sản	5	3	2		
Vai trò, nhiệm vụ của nuôi thủy sản					
Môi trường nuôi thủy sản					
Thức ăn của động vật thủy sản					
Thực hành					
Chương II. Quy trình sản xuất và bảo vệ môi trường trong nuôi thủy sản	3	3	0		
Chăm sóc, quản lí và phòng trị bệnh cho động vật thủy sản (tôm, cá)					
Thu hoạch, bảo quản và chế biến sản phẩm thủy sản					
Bảo vệ môi trường và nguồn lợi thủy sản					
<i>Ôn tập: kì I có 2 tiết ôn tập, kì II có 2 tiết ôn tập</i>	4				
<i>Kiểm tra: kì I có 1 bài KT 1 tiết và 1 bài KT cuối kì, kì II có 1 bài KT 1 tiết và 1 bài kiểm tra cuối năm.</i>	4				
Tổng cộng:	52				

LỚP 8

Cả năm: 37 tuần (52 tiết)

Học kì I: 19 tuần (27 tiết)

Học kì II: 18 tuần (25 tiết)

HỌC KÌ I

<i>Nội dung</i>	TS	LT	TH	ÔT	K T
Phần một. VẼ KỸ THUẬT					
Chương I. Bản vẽ các khối hình học	6	4	2	0	0
Vai trò của bản vẽ kĩ thuật trong sản xuất và đời sống					
Hình chiếu					
Bản vẽ các khối đa diện					
Thực hành: Hình chiếu của vật thể					
Thực hành: Đọc bản vẽ các khối đa diện					
Bản vẽ các khối tròn					
Thực hành: Đọc bản vẽ các khối tròn xoay					
Chương II. Bản vẽ kĩ thuật	9	4	3	1	1
Khái niệm về bản vẽ kĩ thuật - Hình cắt					

<i>Nội dung</i>	TS	LT	TH	ÔT	K T
Bản vẽ chi tiết					
Biểu diễn ren					
Thực hành: Đọc bản vẽ chi tiết đơn giản có hình cắt					
Thực hành: Đọc bản vẽ chi tiết đơn giản có ren					
Bản vẽ lắp					
Thực hành: Đọc bản vẽ lắp đơn giản					
Bản vẽ nhà					
Thực hành: Đọc bản vẽ nhà đơn giản					
Ôn tập phần Vẽ kỹ thuật					
Kiểm tra chương I, II					
Phần hai. CƠ KHÍ					
Chương III. Gia công cơ khí	5	4	1	0	0
Vật liệu cơ khí					
Thực hành: Vật liệu cơ khí					
Dụng cụ cơ khí					
Ca, đục và dũa kim loại					
Thực hành: Đo kích thước bằng thước lá, thước cặp					
Chương IV. Chi tiết máy và lắp ghép	7	4	1	1	1
Khái niệm về chi tiết máy và lắp ghép					
Mối ghép cố định - Mối ghép không tháo được					
Mối ghép tháo được					
Mối ghép động					
Thực hành: Ghép nối chi tiết					
Ôn tập phần Vẽ kỹ thuật và Cơ khí					
Kiểm tra học kì I (phần Vẽ kỹ thuật và Cơ khí)					
HỌC KÌ II					
<i>Nội dung</i>	TS	LT	TH	ÔT	K T
Chương V. Truyền và biến đổi chuyển động	3	2	1	0	0
Truyền chuyển động					

<i>Nội dung</i>	TS	LT	TH	ÔT	K T
Biến đổi chuyển động					
Thực hành: Truyền chuyển động					
Phần ba. Kỹ thuật điện					
Vai trò của điện năng trong sản xuất và đời sống	1	1	0	0	0
Chương VI. An toàn điện	4	1	1	1	1
An toàn điện					
Thực hành: Dụng cụ bảo vệ an toàn điện - Cứu người bị tai nạn điện					
Chương VII. Đồ dùng điện trong gia đình	10	6	2	1	1
Vật liệu kỹ thuật điện					
Phân loại và số liệu kỹ thuật của đồ dùng điện					
Đồ dùng điện - quang. Đèn sợi đốt					
Đèn huỳnh quang					
Thực hành: Đèn ống huỳnh quang					
Đồ dùng điện – nhiệt. Bàn là điện					
Đồ dùng điện loại điện – cơ. Quạt điện					
Máy biến áp một pha					
Sử dụng hợp lý điện năng					
Thực hành: Quạt điện - Tính toán điện năng tiêu thụ trong gia đình					
Ôn tập chương VI, VII					
Kiểm tra thực hành					
Chương VIII. Mạng điện trong nhà	7	3	2	1	1
Đặc điểm và cấu tạo của mạng điện trong nhà					
Thiết bị đóng - cắt và lấy điện của mạng điện trong nhà					
Thực hành: Thiết bị đóng - cắt và lấy điện					
Thiết bị bảo vệ của mạng điện trong nhà					
Sơ đồ điện					
Thực hành: Vẽ sơ đồ nguyên lý mạch điện - Vẽ sơ đồ lắp đặt mạch điện					
Ôn tập học kì II					
Kiểm tra cuối năm học					
Tổng cộng:	52	29	13	5	5

LỚP 9

Cả năm : 37 tuần (35 tiết)

Học kì I : 19 tuần (18 tiết)

Học kì II : 18 tuần (17 tiết)

Nội dung	TS	LT	TH	ÔT	KT
I. CẮT MAY					
HỌC KÌ I	18	5	10	1	2
Vật liệu và dụng cụ cắt may					
Máy may					
Thực hành: Sử dụng và bảo quản máy may					
Các đường may cơ bản					
Kiểm tra thực hành					
Bản vẽ cắt may					
Cắt may quần đùi, quần dài					
Thực hành: Cắt may quần đùi, quần dài					
Ôn tập					
Kiểm tra học kì I (lí thuyết và thực hành)					
HỌC KÌ II	17	4	9	2	2
Thực hành: Cắt may áo liền tay					
Thực hành: Cắt may một số kiểu cổ áo không bâu					
Kiểm tra thực hành					
Thực hành: Cắt may một số kiểu bâu lá sen					
Thực hành: Cắt may áo tay liền					
Ôn tập					
Kiểm tra cuối năm học					
Tổng cộng:	35	9	19	3	4

(Môđun cắt may, mỗi bài thực hành đều có 1 tiết lí thuyết)

Nội dung	TS	LT	TH	ÔT	KT
II. NẤU ĂN					
HỌC KÌ I	18	8	7	1	2
Giới thiệu nghề nấu ăn					

<i>Nội dung</i>	TS	LT	TH	ÔT	KT
Sử dụng và bảo quản dụng cụ, thiết bị nhà bếp					
Sắp xếp và trang trí nhà bếp					
An toàn lao động trong nấu ăn					
Thực hành: Xây dựng thực đơn					
Trình bày và trang trí bàn ăn					
Thực hành: Chế biến các món ăn không sử dụng nhiệt Món trộn - cuốn hỗn hợp: + Nộm xu hào + Nộm ngó sen + Nem cuốn					
Kiểm tra thực hành					
Thực hành: Các món ăn có sử dụng nhiệt - Món nấu. Chọn 1 trong các món: Súp ngô cua, Gà nấu đậu, Thịt bò kho, Bún riêu cua, Chè hoa cau					
Kiểm tra học kì I					
HỌC KÌ II	17	0	13	2	2
Thực hành: Món hấp Chọn 1 trong các món: Gà hấp cải bẹ, Chả giò, ốc nhồi, Xôi vò					
Thực hành: Món rán Chọn 1 trong các món: Đậu phụ nhồi thịt rán sốt cà chua, Nem rán (Chả giò)					
Thực hành: Món xào Chọn 1 trong các món: Xào thập cẩm, Sườn xào chua ngọt, Mì xào giòn					
Kiểm tra thực hành					
Món nướng Chọn 1 trong các món: Bò nướng chanh, Chả nướng (Nem nướng), Bánh sắn nướng, Bánh đậu xanh nướng, Bánh bông lan (Bánh ga tô)					
Ôn tập					
Kiểm tra cuối năm học					
Tổng cộng:	35	8	20	3	4
III. TRỒNG CÂY ĂN QUẢ					
HỌC KÌ I	18	8	7	1	2
Giới thiệu nghề trồng cây ăn quả					

<i>Nội dung</i>	TS	LT	TH	ÔT	KT
Một số vấn đề chung về cây ăn quả					
Các phương pháp nhân giống cây ăn quả					
Thực hành: Giâm cây					
Thực hành: Chiết cành					
Thực hành: Ghép					
Kiểm tra thực hành					
Kỹ thuật trồng cây ăn quả có múi					
Kỹ thuật trồng cây nhãn					
Kỹ thuật trồng cây vải					
Ôn tập					
Kiểm tra học kì I (lí thuyết và thực hành)					
HỌC KÌ II	17	2	11	2	2
Kỹ thuật trồng cây xoài					
Kỹ thuật trồng cây chôm chôm					
Thực hành: Nhận biết một số sâu, bệnh hại cây ăn quả					
Thực hành: Trồng cây ăn quả					
Thực hành: Bón phân thúc cho cây ăn quả					
Thực hành: Làm sirô quả					
Kiểm tra thực hành					
Ôn tập (lí thuyết và thực hành)					
Kiểm tra cuối năm học (lí thuyết và thực hành)					
Tổng cộng:	35	10	18	3	4
IV. LẮP ĐẶT MẠNG ĐIỆN TRONG NHÀ					
HỌC KÌ I	18	3	12	1	2
Giới thiệu nghề điện dân dụng					
Vật liệu dùng trong lắp đặt mạng điện trong nhà					
Dụng cụ dùng trong lắp đặt mạng điện					
Thực hành: Sử dụng đồng hồ điện					
Thực hành: Nối dây dẫn điện					
Thực hành: Lắp mạch điện bảng điện					
Thực hành: Lắp mạch điện đèn ống huỳnh quang					
Ôn tập					

<i>Nội dung</i>	TS	LT	TH	ÔT	KT
Kiểm tra học kì I (thực hành)					
HỌC KÌ II	17	3	9	2	3
Thực hành: Lắp mạch điện hai công tắc hai cực điều khiển hai đèn					
Thực hành: Lắp mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển một đèn					
Thực hành: Lắp mạch điện một công tắc ba cực điều khiển hai đèn					
Lắp đặt dây dẫn của mạng điện trong nhà					
Kiểm tra an toàn mạng điện trong nhà					
Kiểm tra thực hành					
Ôn tập (lí thuyết và thực hành)					
Kiểm tra cuối năm học (lí thuyết + thực hành)					
Tổng cộng:	35	6	21	3	5
V. SỬA CHỮA XE ĐẠP					
HỌC KÌ I	18	5	10	1	2
Giới thiệu nghề sửa chữa xe đạp					
Cấu tạo của xe đạp					
Nguyên lí chuyển động của xe đạp					
Thực hành: Lau dầu, tra mỡ các ổ trục					
Thực hành: Chỉnh phanh, cổ phuộc					
Kiểm tra thực hành					
Ôn tập					
Kiểm tra học kì I					
HỌC KÌ II	17	3	10	2	2
Thực hành: Thay ruột dây phanh, má phanh (1 tiết lí thuyết + 3 tiết thực hành)					
Thực hành: Vá săm, thay lốp (1 tiết lí thuyết + 3 tiết thực hành)					
Thực hành: Thay xích, líp (1 tiết lí thuyết + 5 tiết thực hành)					
Kiểm tra thực hành					
Ôn tập (lí thuyết và thực hành)					
Kiểm tra cuối năm học					
Tổng cộng:	35	8	20	3	4